Vikki Digital Bank Securities

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Năm, 02 Tháng Tư 2026

Dữ liệu thị trường ngày 02/04/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.694,82	250,36
Thay đổi (điểm)	-8,11	-1,10
Thay đổi (%)	-0,48	-0,44
KLGD (triệu cp)	888	67
GTGD (tỷ đồng)	27.392	1.241
NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	2.929	*(tỷ đồng)*
HNX	34	*(tỷ đồng)*
UPCOM	6	*(tỷ đồng)*

VN-Index

Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

VHM, VCK, HPG, DGC,...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VIC, VCB, VPB, BID,...

SẮC ĐỎ BAO TRÙM TOÀN THỊ TRƯỜNG, HÀNG LOẠT NHÓM NGÀNH CHỊU SỨC ÉP

Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/04, VN-Index giảm 8,11 điểm (-0,48%), lùi về 1.694,82 điểm. Đảo chiều so với phiên trước, thị trường nhanh chóng đánh mất sắc xanh khi áp lực bán lan rộng, khiến 487 mã cổ phiếu giảm áp đảo hoàn toàn 251 mã tăng, qua đó cho thấy tâm lý thận trọng gia tăng rõ rệt và hoạt động chốt lời đang chiếm ưu thế. Đà giảm nhanh chóng lan rộng và khiến hầu hết nhóm ngành chịu áp lực giảm điểm, trong đó dịch vụ truyền thông chịu tác động rõ nét nhất khi giảm 1,83% với các mã VGI (-1,69%), FOX (-2,76%), CTR (-2,08%) đồng loạt suy yếu. Nhóm tài chính cũng không tránh khỏi xu hướng điều chỉnh khi các cổ phiếu ngân hàng như VCB (-1,36%), CTG (-1,29%), VPB (-2,05%) gây sức ép lên chỉ số, dù một số mã chứng khoán như VCK (+5,14%), HCM (+0,43%), MBS (+2,54%) vẫn duy trì sắc xanh, song chưa đủ để xoay chuyển cục diện, khiến toàn ngành giảm 1,12%. Bên cạnh đó, ngành năng lượng và tiêu dùng thiết yếu cũng ghi nhận mức giảm lần lượt 1,08% và 0,96%, cho thấy áp lực bán lan tỏa. Ở chiều ngược lại, bất động sản là điểm sáng hiếm hoi khi tăng nhẹ 0,83%, chủ yếu nhờ lực kéo từ VHM tăng trần, trong khi phần lớn các cổ phiếu còn lại như VIC (-0,78%), VRE (-1,27%), NVL (-1,77%) vẫn chịu ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường chung.

Thanh khoản thị trường đạt 27.392 tỷ đồng, giảm 6,34% so với phiên trước, phản ánh sự thận trọng của dòng tiền khi chỉ số suy yếu ngay từ đầu phiên. Đáng chú ý, khối ngoại quay trở lại mua ròng mạnh với giá trị lên tới 2.969 tỷ đồng, tập trung giải ngân chủ yếu tại VPL với 3.901 tỷ đồng. Ở chiều bán, các mã VHM (804 tỷ), MBB (181 tỷ), VCB (82 tỷ) chịu áp lực xả hàng, nâng tổng giá trị bán lên 3.270 tỷ đồng.

Nhịp điều chỉnh hiện tại có thể là bước cần thiết để thị trường tái tích lũy sau giai đoạn phục hồi kỹ thuật. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình địa chính trị vẫn tiềm ẩn nhiều biến số và chưa thực sự ổn định, nhà đầu tư nên tận dụng các nhịp rung lắc để cơ cấu danh mục, đồng thời ưu tiên các cổ phiếu giữ nền giá tốt và quản trị rủi ro chặt chẽ.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MBB, NLG, CEO, MWG, GEE, HPG, VCK.

Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	86.500	71.000
CTG	37.500	30.700
STB	67.300	56.000
HCM	25.000	20.100
VPB	28.000	22.800
VCB	64.300	53.100
MBB	28.000	23.000

Danh sách công bố ngày 09/03/2026, VikkibankS.vn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 03.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- MWG đặt kế hoạch kinh doanh 2026. Doanh thu 185 nghìn tỷ, +18% YoY (so với cùng kỳ). LNST 9,2 nghìn tỷ, +30% YoY. Điện Máy Xanh (ĐMX+TGDĐ) doanh thu +15% YoY, LNST +20% YoY, chiếm 65% Tổng doanh thu. Bách Hóa Xanh doanh thu +15-20% YoY, LNST 1,2 nghìn tỷ, chiếm 35% Tổng doanh thu. Mục tiêu IPO, niêm yết ĐMX năm 2026. Mở 1.000 cửa hàng BHX, trong 2 tháng đầu năm đã mở hơn 200 cửa hàng, tập trung phần lớn miền Trung và Bắc Bộ.	09/03/2026	77.000	86.500	71.000	**12,3%**
CTG	- Tín dụng đến cuối tháng 1 tăng 3% so với đầu năm. Hạn mức tín dụng năm 2026 được cấp là 11,1% và CTG kỳ vọng được nâng room tín dụng tương đương 2025 hoặc cao hơn khi tình hình vĩ mô tốt hơn, năm 2025 room tăng trưởng tín dụng là 15,5%. Tập trung tín dụng theo hướng sản xuất kinh doanh, trong khi chặt chẽ hơn ở bất động sản, & kiểm soát nợ xấu.	09/03/2026	33.200	37.500	30.700	**13,0%**
STB	- Kết quả kinh doanh Q4.2025 lỗ trước thuế 3,4 nghìn tỷ, bởi chi phí dự phòng 9,2 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu 6,4% từ mức 2,75% Q3.2025. Nợ xấu tăng mạnh đến từ các khoản nợ liên quan đến Bamboo Airways và một số khoản nợ khác, khi STB có ban điều hành mới và muốn xử lý triệt để. Triển vọng STB đến từ lãnh đạo mới và những định hướng kinh doanh 2026.	09/03/2026	60.800	67.300	56.000	**10,7%**
HCM	- Triển vọng kinh doanh quý 1.2026 khả quan. (1) Ước tính thanh khoản thị trường quý 1 tăng 50% so với cùng kỳ, (2) dự nợ cho vay margin tăng trưởng mạnh sau tăng vốn vào Q4 vừa qua, (3) những yếu tố về nâng hạng thị trường chứng khoán.	09/03/2026	21.750	25.000	20.100	**14,9%**
VPB	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35% nhờ room tín dụng ưu đãi đối với VPB, chủ động giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy.	09/03/2026	24.800	28.000	22.800	**12,9%**
VCB	- LNTT Quý 4 đạt 10,9 nghìn tỷ (+1,7% yoy), lũy kế cả năm 2025 LNTT đạt 44 nghìn tỷ (+4,2% yoy). Tín dụng năm 2025 tăng 15,3%. Nợ xấu giảm còn 0,58% so với 0,96%cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ bao nợ xấu 258,8% từ mức 202% của Q3.	09/03/2026	57.300	64.300	53.100	**12,2%**
MBB	- Tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2026. MBB dự kiến lợi nhuận tăng 15-20% so với 2025, khoảng 39.500 tỷ đồng. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 10,5%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 35% yoy và tổng tài sản 2.149 nghìn tỷ, tăng 33% yoy.	09/03/2026	24.850	28.000	23.000	**12,7%**

(*) Danh mục tháng 03.2026 so với tháng 02.2026, chúng tôi loại KBC, DBC, trong khi thêm mới STB, VCB, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB, HCM. *Danh mục thường được cập nhật sau 1 ngày kể từ Cục thống kê công bố số liệu kinh tế vào ngày 6 mỗi tháng (không tính T7&CN). Danh mục trong tháng 2 chịu ảnh hưởng nặng nề của căng thẳng tại khu vực Trung Đông, nhiều cổ phiếu giảm mạnh, kể cả những cổ phiếu vốn hóa lớn. Đối với MWG, tương tự như nhiều lần trước, chúng tôi tiếp tục giữ trong danh mục, bởi những động lực tăng trưởng và mức độ hoàn thành kế hoạch của cty, MWG đang đẩy mạnh tuyển dụng và mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh ở miền Bắc, trong khi câu chuyện về IPO Điện Máy Xanh là chất xúc tác lớn cho giá cổ phiếu thời gian tới, kỳ vọng việc IPO diễn ra ở cuối quý 2, chúng tôi cũng cho rằng giá cổ phiếu giảm mạnh một phần đến từ tâm lý lo ngại giá dầu tăng cao tác động đến lạm phát, qua đó ảnh hưởng sức chi tiêu, nhưng với nội tại tăng trưởng của Việt Nam trong dài hạn thì kỳ vọng sức mua vẫn được duy trì vững, và MWG cũng giành thêm thị phần trong năm qua dù tăng trưởng của ngành ở mức trung bình. Những chính sách liên quan đến thu thuế đối với hộ kinh doanh chặt chẽ hơn, hay gần đây là hộ kinh doanh phải khai báo danh sách tài khoản ngân hàng nhận tiền, và ngân hàng gần đây cũng ngừng cung cấp mobile banking cho những điện thoại đã bẻ khóa, những điều này giúp định hướng ngành Bán lẻ công bằng, minh bạch, hiện đại hơn. Danh mục có 5/7 mã cp thuộc nhóm ngân hàng, thị trường giảm mạnh và nhóm ngân hàng trở về vùng định giá hấp dẫn hơn, ngoài ra nhóm ngành này chiếm tỷ trọng lớn trong Vnindex cũng là nhóm có sức bật tốt hơn khi Vnindex hồi phục, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro cũng tốt hơn, do đó chúng tôi đã tăng số lượng mã ngân hàng. Đối với CTG, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, đi cùng nợ xấu kiểm soát tốt và đã trải qua giai đoạn xử lý các khoản nợ trước đó, giúp CTG duy trì tăng trưởng bền vững trong nhóm ngân hàng quốc doanh VCB, BID, CTG. Đối với VCB, chúng tôi kỳ vọng 2026 ngân hàng sẽ tăng trưởng mạnh hơn, tỷ lệ nợ xấu đưa về mức thấp, năm 2025 VCB có chuyển 1 phần dư nợ sang VCB Neo (CB-Bank trước đây) để tái cấu trúc ngân hàng này, nếu tính phần dư nợ 51 nghìn tỷ này thì tăng trưởng tín dụng 2025 của VCB là khoảng 19%, cao nhất nhóm ngân hàng quốc doanh. Đối với MBB, và VPB, room tăng trưởng tín dụng cao, cùng lợi thế về chi phí vốn là những động lực lớn trong tăng trưởng. Chúng tôi cũng thêm mới STB, khi ngân hàng này có ban lãnh đạo mới kỳ vọng thúc đẩy tăng trưởng mạnh hơn, giá cổ phiếu khá vững trong những biến động gần đây, STB cũng là một trong các ngân hàng top đầu về số lượng mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch. Đối với HCM, giá cổ phiếu đã chiết khấu sâu, trong khi tiềm năng tăng trưởng từ cho vay margin và những câu chuyện nâng hạng thị trường là chất xúc tác chính, P/B của HCM hiện giao dịch 1,6 lần, thấp hơn mức 2,1 lần của trung bình 5 năm. Nhìn lại trong 1 tháng qua, nhóm dầu khí là nhóm có sức bật tốt nhất bởi những căng thẳng Trung Đông, trong khi phần còn lại của thị trường kém hơn. Tại ngày 09/03 này, chúng tôi cho rằng chưa thấy tín hiệu về những căng thẳng dịu đi của khu vực Trung Đông, thị trường vẫn còn tiếp tục rung lắc trong thời gian tới. Vì vậy, nhà đầu tư cần quyết liệt quản trị danh mục chặt chẽ và theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, duy trì tỷ trọng danh mục cân bằng-thận trọng, đảm bảo khả năng chịu được những mức giảm sâu hơn (nếu có), và đồng thời duy trì sức mua sẵn có, để tận dụng thị trường hồi phục khi có những tín hiệu rõ ràng hơn.*

Trong trung dài hạn, chúng tôi cho rằng năm 2026 vẫn là một năm tăng trưởng tích cực và toàn diện đến từ nhiều yếu tố, những nhịp rung lắc là cơ hội mua tuyệt vời cho những nhà đầu tư đã kiên nhẫn!

HPG: Ngày 02/4/2026, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 612/QĐ-BCT áp dụng biện pháp chống lẩn tránh phòng vệ thương mại tạm thời đối với thép cán nóng từ Trung Quốc có chiều rộng 1.880–2.300mm, với mức thuế 27,83% theo Quyết định 1959 trước đó. Kết quả điều tra sơ bộ cho thấy doanh nghiệp đã lẩn tránh bằng cách thay đổi không đáng kể sản phẩm, khiến hiệu quả biện pháp chống bán phá giá suy giảm và gây thiệt hại cho ngành thép trong nước. Lượng nhập khẩu các sản phẩm liên quan tiếp tục tăng mạnh, đặc biệt sau khi quyết định trước có hiệu lực. Do đó, biện pháp mới được áp dụng nhằm kiểm soát nhập khẩu và bảo vệ sản xuất nội địa. HPG thông báo ngày 1/4 tăng giá thép HRC cho lô giao hàng tháng 5, tăng từ mức 13.520 đồng/kg lên mức 14.420 đồng/kg, trong bối cảnh thị trường rơi vào mùa cao điểm tháng 3, 4 hàng năm.

PNJ: PNJ chuẩn bị ĐHĐCĐ 2026 (22/4) với kế hoạch doanh thu 48.660 tỷ (+37%), LNST 3.409 tỷ (+21%) và cổ tức tiền mặt 20%. Công ty dự kiến phát hành ESOP tối đa 1%, giá 20.000 đồng/cp, tùy theo mức độ hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận. Năm 2025, PNJ đạt 35.410 tỷ doanh thu (-7,4%) và 2.828 tỷ LNST (+33,9%), vượt kế hoạch lợi nhuận. Đại hội cũng sẽ bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT và mở rộng ngành nghề, bao gồm thương mại điện tử. Ngoài ra, PNJ dự kiến phát hành 170,5 triệu cổ phiếu thưởng (tỷ lệ 2:1) từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ từ 3.413 tỷ lên 5.119 tỷ đồng.

PET: ước quý I doanh thu 5.100 tỷ và lợi nhuận 100 tỷ, tăng mạnh so với cùng kỳ. Công ty chuyển hướng sang cung cấp giải pháp công nghệ toàn diện, mở rộng mảng Dell Server và hợp tác quốc tế; các mảng dịch vụ cốt lõi duy trì ổn định. PET dự kiến tăng vốn lên 2.600 tỷ qua chia thưởng và chào bán 1:1, dùng vốn cho dự án Cape Pearl và tái cấu trúc tài chính. Đồng thời, doanh nghiệp lên kế hoạch đầu tư khoảng 2.200 tỷ vào các dự án hạ tầng cùng Gelex Infra và Viconship.

KDH: ĐHĐCĐ 2026 ngày 22/4, đặt kế hoạch doanh thu 4.200 tỷ (-10%) và LNST 1.500 tỷ (+44%), cổ tức 10%. KDH tiếp tục bán phân khu thấp tầng dự án Gladia (đã bán hơn 100 căn trị giá >4.000 tỷ) và dự kiến mở bán khu cao tầng quý III/2026. Các dự án KCN Lê Minh Xuân mở rộng (110 ha) và khu nhà ở 1A đang triển khai, kỳ vọng kinh doanh giai đoạn 2026–2027. Doanh nghiệp cũng nghiên cứu nhà ở xã hội và nhà ở giá hợp lý. KDH dự kiến phát hành 10,86 triệu cp ESOP giá 12.000 đồng, hạn chế chuyển nhượng 1 năm. Đồng thời bầu bổ sung nhân sự HĐQT và Ban kiểm soát sau khi đại diện VinaCapital từ nhiệm.

VNM: ĐHĐCĐ 2026 ngày 22/4, kế hoạch doanh thu 66.477 tỷ và LNST 9.828 tỷ, cùng tăng hơn 4% so với 2025; cổ tức tiền mặt tối thiểu 50% lợi nhuận. Năm 2025, doanh thu đạt 63.724 tỷ (+3,1%), LNST 9.414 tỷ (-0,4%). Ngành FMCG tăng trưởng yếu, riêng ngành sữa giảm 2,4% nhưng vẫn còn tiềm năng nhờ tiêu thụ bình quân thấp và kênh bán lẻ hiện đại. Cổ tức 2025 dự kiến 43,5% (4.350 đồng/cp), đã tạm ứng 25%, phần còn lại chi trả sau.

DHA: dự kiến chia cổ tức 2025 tiền mặt 30% sau năm kỷ lục với doanh thu 404 tỷ (+36%) và LNST gần 110 tỷ (+112%). Sang 2026, DHA đặt kế hoạch thận trọng với doanh thu 385,6 tỷ và LNST 67 tỷ, lần lượt giảm 12% và 39%, cổ tức dự kiến 20–30%. Kết quả 2025 tăng mạnh nhờ nhu cầu đá từ các dự án lớn tại Đồng Nai, đặc biệt mỏ Núi Gió 2 và Tân Cang 3. Ngược lại, mỏ Thạnh Phú 2 suy giảm, còn mỏ Tây Kà Rôm 1 giai đoạn đầu ghi nhận lỗ. DHA cũng dự kiến tăng sở hữu VLB lên khoảng 15%.

CTR: dự kiến ĐHĐCĐ 2026 ngày 22/4, đặt mục tiêu doanh thu 15.653 tỷ (+11%) và LNST 622 tỷ (+4%), mức cao kỷ lục nếu đạt được. Công ty dự kiến chia cổ tức 2025 tổng 27%, gồm 15% tiền mặt (1.500 đồng/cp) và 12% cổ phiếu, tương đương phát hành gần 14 triệu cp tỷ lệ 100:12.

VBB: VietBank đã nộp hồ sơ niêm yết gần 1,1 tỷ cổ phiếu VBB trên HoSE ngày 26/3/2026, sau khi tăng vốn lên hơn 10.700 tỷ đồng. Ngân hàng cho biết đã đáp ứng đủ điều kiện niêm yết nhưng trì hoãn trước đó do thị trường chưa thuận lợi. Kế hoạch lên sàn đã được đặt ra từ nhiều năm và dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2025–2026.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINIDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0.43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINIDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

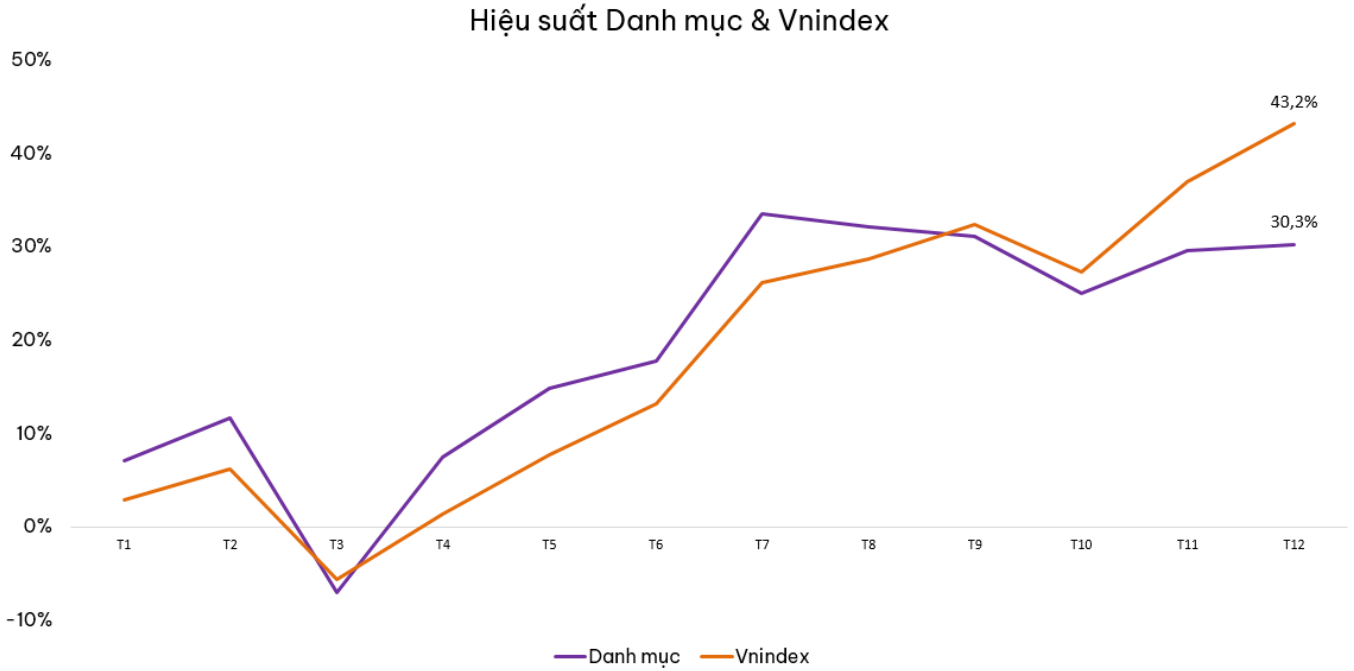

(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt số tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

Danh sách khuyến nghị tháng 1 (13/01)

Danh sách khuyến nghị tháng 2 (07/02)

Danh sách khuyến nghị tháng 3 (07/03)

Danh sách khuyến nghị tháng 4 (09/04)

Danh sách khuyến nghị tháng 5 (07/05)

Danh sách khuyến nghị tháng 6 (06/06)

Danh sách khuyến nghị tháng 7 (07/07)

Danh sách khuyến nghị tháng 8 (08/08)

Danh sách khuyến nghị tháng 9 (08/09)

Danh sách khuyến nghị tháng 10 (07/10)

Danh sách khuyến nghị tháng 11 (07/11)

Danh sách khuyến nghị tháng 12 (08/12)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khóan gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.